

-:-

Bản án số: 24/2020/HSST

Ngày 29/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN ĐỒN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Ninh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Trí Dũng

2. Bà Hoàng Thị Minh Tâm

Thư ký phiên tòa: Bà Tăng Thị T – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Duy Khiêm – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2020/HSST ngày 03 tháng 9 năm 2020 To quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2020/QĐXXST - HS ngày 09/9/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn C** - Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày: 25/9/1997, tại huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh;

Nơi cư trú: Thôn TH, xã MC, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 5/12;

Họ tên cha: Nguyễn Văn H (đã chết);

Họ tên mẹ: Phạm Thị T – Sinh năm 1980;

Vợ, con: chưa

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 20/5/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh – Có mặt.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Phạm Trung T, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn SH, xã QL, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh - Vắng mặt tại phiên tòa;

*Người làm chứng:

- Anh Phạm Trung T, anh Đặng Quang Hải, anh Đặng Văn Quang, anh Phạm Duy Khánh - Vắng mặt tại phiên tòa;

- Chị Nguyễn Thị Lan Phương - Có mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN

To các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/5/2020, tại thôn SH, xã QL, Công an huyện Vân Đồn thực hiện công tác tuyên truyền và vận động các đối tượng nghiện ma túy đi cai nghiện. Quá trình vận động, Phạm Trung T, sinh năm 1992, trú tại Thôn SH, xã QL, huyện Vân Đồn, đến xin đi cai nghiện ma túy tự nguyện và cung cấp thông tin: Khoảng 11 giờ ngày 18/5/2020, T rủ Đặng Quang Hải, Đặng Văn Quang và Phạm Duy Khánh góp tiền mua ma túy “đá” về sử dụng vì tất cả đều nghiện ma túy. Hải, Quang và Khánh đồng ý, mỗi người góp 100.000 đồng, T góp 200.000 đồng. Do biết Nguyễn Văn C có ma túy bán, T đã gọi vào số 0353.130.797 của C để hỏi mua ma túy. C đồng ý và hẹn giao dịch tại khu vực cổng Trường THCS MC, thuộc thôn TH, xã MC, huyện Vân Đồn. Tại đây, C bán cho T 01 túi ma túy với giá 500.000 đồng. T cầm ma túy đi đến phòng nghỉ số 106 của cơ sở lưu trú Vân Hải Xanh, thuộc xã QL, huyện Vân Đồn (đã dừng hoạt động, không người trông coi) để cùng Hải, Khánh, Quang sử dụng hết số ma túy.

Phạm Trung T giao nộp cho Cơ quan điều tra: 01 túi nilon có viền xanh, bên trong có dính chất tinh thể màu trắng và 01 ống nhựa màu trắng đục, rỗng có dính chất tinh thể màu trắng bên trong viền ống – là túi chứa ma túy và dụng cụ T đã cùng nhóm bạn sử dụng ma túy; 01 nửa dao tem cũ, 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 điện thoại Iphone 7Plus đã qua sử dụng, gắn 01 sim số 0966.110.122.

Tại Kết luận giám định số 572/KLGĐ ngày 22/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất bột màu trắng dạng vết trong túi nilon, trong tHnh ống của Phạm Trung T gửi giám định là ma túy; Loại: Methamphetamine; Khối lượng: Dạng vết không xác định được được khối lượng; Trên nửa lưỡi dao tem gửi giám định không có chất ma túy.

Quá trình điều tra, và tại phiên tòa, Nguyễn Văn C khai nhận:

Thông qua việc kết bạn trên mạng xã hội Facebook, bị cáo quen một người tên Minh (không rõ lai lịch, địa chỉ), có tên Facebook là “Minh công tử” và được người này cho biết bán ma túy “đá” thu lợi nhuận cao, nên bị cáo nảy sinh ý định mua bán để kiếm lời. Ngày 15/5/2020, khi bị cáo và chị Phương đi xe khách từ Thái Bình ra và xuống xe tại ngã ba Bưư Điện, huyện Vân Đồn, bị cáo và chị Phương mỗi người đi một xe ôm xuống cảng để đi tàu về xã MC. Trên đường đi, bị cáo hỏi người xe ôm, có biết chỗ nào bán ma túy đá, thì mua hộ bị cáo 1.000.000đ, người này bảo với bị cáo là có biết và bảo bị cáo chờ dưới cảng, khi đến cảng, chị Phương xuống tàu trước, thấy vậy bị cáo đưa cho người xe ôm số tiền 1.000.000đ, khoảng 15 phút sau, người đó quay lại đưa cho bị cáo một túi nilon màu đen, bên trong có một túi nilon màu trắng có chứa ma túy đá, bị cáo cho số ma túy vừa mua được vào túi quần bên trái đang mặc và đi xuống tàu, còn người lái xe ôm đi đâu bị cáo không rõ.

Khi về đến xã MC, bị cáo liên lạc với một người quen có tên “Minh công tử” để hỏi cách chia ma túy, thì được hướng dẫn chia ra tHnh ba túi nhỏ để bán với giá 300.000đ một gói, còn một túi nhiều hơn thì bán 500.000đ. Khoảng 11 giờ ngày 18/5/2020, Phạm Trung T trú tại thôn Sơn Ho, xã QL, huyện Vân Đồn điện thoại cho bị cáo, hỏi mua của bị cáo 500.000đ tiền ma túy đá, bị cáo đồng ý và hẹn T ra cổng trường THCS MC để giao dịch, tại đây bị cáo đã bán cho T một túi ma túy đá với giá 500.000đ, sau khi cầm tiền và giao ma túy cho T, bị cáo đi về nhà, còn T đi đâu, làm gì bị cáo không biết.

Bị cáo khai nhận, ba túi ma túy nhỏ, bị cáo đã bán cho người có tên trên mạng Facebook là “Minh công tử” một gói với giá 300.000đ ngày 17/5/2020, ngày 18/5/2020 bán hai túi ma túy mỗi túi giá 300.000đ cho một người tên là Đại, bị cáo không biết địa chỉ, lai lịch của những người này hiện đang ở đâu, làm gì. Bị cáo thừa nhận 01 túi nilon có viền xanh, bên trong có dính chất tinh thể màu trắng, cơ quan điều tra thu giữ tại phòng nghỉ số 106 của cơ sở lưu trú Vân Hải Xanh, thuộc xã QL, huyện Vân Đồn đúng là túi đựng ma túy bị cáo đã bán cho T, thừa nhận bản thân bị cáo được chứng kiến việc cơ quan Công an niêm phong vật chứng là tiền và điện thoại di động của bị cáo và trực tiếp ký tên vào biên bản niêm phong, thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn truy tố đối với bị cáo đúng với Hình vi bị cáo đã thực hiện và đúng người, đúng tội, không oan.

Bị cáo còn khai nhận: Số tiền bị cáo dùng để mua ma túy, là tiền bị cáo lao động mà có, trong tổng số tiền bị cáo giao nộp 1.400.000 đồng cho Cơ quan điều tra, có tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, là tiền bị cáo bán ma túy cho T ngày 18/5/2020, 01 điện thoại Samsung A51, gắn 02 sim có số: 0353.130.797 và 0966.935.436 là điện thoại bị cáo đã dùng để giao dịch mua bán ma túy với T, sau khi bán xong ma túy, do lo sợ chị Phương biết bị cáo bán ma túy nên bị cáo đã xóa hết nội dung nhật ký cuộc gọi và tin nhắn trong điện thoại.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng anh Phạm Trung T, anh Đặng Quang Hải, anh Đặng Văn Quang, anh Phạm Duy Khánh là những người đã góp tiền để T liên lạc mua ma túy của bị cáo trong ngày 18/5/2020, tại cơ quan điều tra, có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo về việc ngày 18/5/2020, tại khu vực cổng trường THCS xã MC, bị cáo đã bán cho anh T 500.000đ ma túy loại Methamphetamine, sau đó anh T đã cùng những người này sử dụng ma túy tại phòng nghỉ số 106 của cơ sở lưu trú Vân Hải Xanh, thuộc xã QL, huyện Vân Đồn, cũng như việc anh T cùng những người nêu trên góp tiền để mua ma túy sử dụng.

Chị Nguyễn Thị Lan Phương có lời khai, chị và bị cáo có tình cảm với nhau và chung sống như vợ chồng từ ngày 15/5/2020, ngày 15/5/2020, chị có đi cùng bị cáo từ Thái Bình ra Vân Đồn, khi đến cảng thì chị xuống trước, còn bị cáo đi đâu làm gì thì chị không biết, sau khi bị cáo xuống tàu thì cùng chị về nhà bị cáo tại xã MC, chị không biết và không được bàn bạc gì về việc bị cáo mua bán ma túy, đến khi bị cáo bị bắt thì chị mới biết được sự việc.

Tại bản cáo trạng số 21/CT - VKSVĐ ngày 01/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn truy tố Nguyễn Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, Toi khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn giữ nguyên quyết định truy tố Nguyễn Văn C Toi nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Nguyễn Văn C từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt 20/5/2020.

- Áp dụng điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều; điểm a khoản 3 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: Số tiền 500.000đ; 01 điện thoại di động Samsung A51 của bị cáo C;

+ **Tịch thu tiêu hủy** : 01 sim có số: 0353.130.797; 01 sim có số 0966.935.436; 01 ống nhựa màu trắng đục, rỗng, 01 nửa dao tem cũ, 01 bật lửa ga màu đỏ.

+ **Trả lại cho bị cáo C số tiền 900.000đ; Trả lại cho anh Phạm Trung T 01 điện thoại di động** 01 điện thoại Iphone 7Plus đã qua sử dụng, gấn 01 sim số 0966.110.122.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Đồn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được qui định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến khiếu nại về Hành vi, quyết định của cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng; Do đó, các Hành vi, quyết định của cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về Hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn C khai nhận toàn bộ Hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với vật chứng đã thu giữ, phù hợp với lời khai của người làm chứng, cùng với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 18/5/2020, tại thôn TH, xã MC, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn C có Hành vi bán trái phép 01 túi ma túy, loại Methamphetamine cho Phạm Trung T với giá 500.000 đồng để T cùng Quang, Hải, Khánh sử dụng.

Bị cáo Nguyễn Văn C có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý Hành chính của Nhà nước về chất gây nghiện, tiếp tay cho đối tượng nghiện chất ma túy, làm trầm trọng thêm tình hình tội phạm ma túy ở địa phương, bị cáo đã thực hiện Hành vi bán trái phép chất ma túy với số tiền là 500.000đ cho Phạm Trung T, thì bị phát hiện bắt giữ, Hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được qui định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được qui định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đúng qui định của pháp luật.

[4] Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được tác hại của ma túy và tính trái pháp luật của việc mua bán trái phép chất ma túy, nhưng thiếu tu dưỡng bản thân, vì mục đích kiếm lời dẫn đến phạm tội, vì vậy cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc, tương xứng với Hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự. Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự;

[6] Sau khi xem xét tính chất mức độ Hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên, xét thấy, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Trong số tiền 1.400.000đ thu giữ của bị cáo, có 500.000đ là tiền bán ma túy, do phạm tội mà có; 01 điện thoại di động Samsung A51 bị cáo dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Số tiền 900.000đ là tiền của bị cáo, không liên quan đến tội phạm, cần trả lại cho bị cáo C;

- **01 điện thoại di động** 01 điện thoại Iphone 7Plus đã qua sử dụng, gắn 01 sim số 0966.110.122 thu của anh Phạm Trung T, do anh T đã bị xử lý vi phạm Hành chính về Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, vì vậy cần trả lại cho anh T.

- 02 sim có số: 0353.130.797 và 0966.935.436 thu giữ của bị cáo C, 01 ống nhựa màu trắng đục, rỗng, 01 nửa dao tem cũ, 01 bật lửa ga màu đỏ không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người liên quan có quyền kháng cáo To quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự.

[11] Đối với Phạm Trung T, Đặng Quang Hải, Đặng Văn Quang và Phạm Duy Khánh có Hành vi mua ma túy của bị cáo để sử dụng, Công an huyện Văn Đồn đã ra quyết định xử phạt Hành chính.

Đối với người tên Minh, có tên Facebook là “Minh công tử” và người tên Đại đã mua ma túy của bị cáo; cũng như người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Lời khai của bị cáo về việc trước đó có Hành vi nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho những người không quen biết nhưng không đủ căn cứ quy kết nên không đề cập xử lý, vì vậy Hội đồng xét xử không xét.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.
Tuyên bố: Nguyễn Văn C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Nguyễn Văn C 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp Hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 20/5/2020.

- Căn cứ vào: điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: Số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) – tờ tiền có Sơ ri YT 15483274; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, SM – A515F/DSN; MEL: 352353/11/049500/6 thu của bị cáo C;

+ **Tịch thu tiêu hủy** : 01 sim có số: 0353.130.797; 01 sim có số: 0966.935.436; 01 đoạn ống nhựa màu trắng, 01 nửa dao tem cũ, 01 bật lửa ga màu đỏ.

+ **Trả lại cho bị cáo C số tiền 900.000đ (chín trăm nghìn đồng); Trả lại cho anh Phạm Trung T 01 điện thoại di động Iphone 7Plus; Model A1661, gắn 01 sim số 0966.110.122.**

Tình trạng vật chứng, tài sản thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 32 ngày 25 /9 /2020 của Chi cục Thi Hành án dân sự huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

- Căn cứ: khoản 1 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào khoản 1 Điều 331; Khoản 1, khoản 4 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn
- CA, CQCSĐT, THAHS Công an huyện Vân Đồn
- Chi cục thi Hành án dân sự huyện Vân Đồn
- Bị cáo, THA
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Hồng Ninh

THNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hoàng Thị Minh Tâm – Hoàng Trí Dũng

Lê Hồng Ninh

Nơi nhận:

- Tòa án, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn
- CA, CQCSĐT, THAHS Công an huyện Vân Đồn
- Chi cục thi Hình án dân sự huyện Vân Đồn \
- Bị cáo, THA
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Hồng Ninh

Hoàng Đình Cầu – Phạm Văn Bé

Lê Hồng Ninh

Nơi nhận:

- Tòa án, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn
- CA, CQCSĐT, THAHS Công an huyện Vân Đồn
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Đồn \
- Bị cáo, THA
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Hồng Ninh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Nguyễn Văn Tơn – Bàng Thị Hồng

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Hồng Ninh

